

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHÍNH SÁCH VÀ THỰC TIỄN PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA ARẬP XÊUT

*Trần Mai Trang**

Khi mới được thành lập vào năm 1932, bán đảo phụ thuộc hoàn toàn vào nông nghiệp và buôn bán – việc buôn bán chủ yếu do những người hành hương đến thánh địa Mecca và Medina. Đất nước Arập Xêut mới thành lập nên cơ sở hạ tầng cần thiết để phát triển kinh tế còn thiếu và yếu. Năm 1938, việc phát hiện ra các mỏ dầu có chất lượng đã thay đổi hẳn nền kinh tế của nước này. Sau chiến tranh thế giới thứ II, những nguồn thu nhập từ xuất khẩu dầu đã tạo điều kiện cho Arập Xêut xây dựng cơ sở hạ tầng cơ bản như: sân bay, đường xá, hải cảng, trường học và bệnh viện... Năm 1970, Arập Xêut bắt đầu đưa ra các kế hoạch phát triển 5 năm để xây dựng một nền kinh tế hiện đại, cơ sở hạ tầng được mở rộng, thương mại và công nghiệp tăng mạnh. Kết quả là ngày nay, Arập Xêut là một trong những nước có nền kinh tế phát triển nhanh trên thế giới.

1. Chính sách phát triển kinh tế

Năm 1960 đánh dấu những thay đổi của nền kinh tế trên nhiều lĩnh vực. Đường xá được xây dựng, hệ thống giáo dục được cải thiện, nông nghiệp không ngừng phát triển... Mặc dù nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nguồn lợi từ dầu, nhưng các nhà lãnh đạo Arập Xêut đã

quyết tâm đa dạng hoá nền kinh tế đất nước để giảm sự phụ thuộc đó.

Chính phủ, thông qua các thành phần kinh tế nhà nước, đóng vai trò quan trọng trong các hoạt động công nghiệp. Trong những năm gần đây, được sự khuyến khích của chính phủ, thành phần kinh tế tư nhân đã phát triển mạnh mẽ trong nhiều lĩnh vực quan trọng khác, góp phần thúc đẩy đa dạng hoá nền kinh tế.

Những thành công của Arập Xêut trong kinh tế thời gian gần đây là do thực hiện tốt các kế hoạch 5 năm do chính phủ đề ra. Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất bắt đầu từ năm 1970. Giai đoạn đầu của các kế hoạch được ưu tiên cho việc phát triển cơ sở hạ tầng, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế. Tiếp sau đó là phát triển nguồn nhân lực – một tiêu chí quan trọng trong việc phát triển kinh tế. Cuối cùng là tập trung phát triển công nghiệp, nông nghiệp và một số lĩnh vực kinh tế khác.

Việc xây dựng cơ sở hạ tầng đã hoàn thành trong ba kế hoạch 5 năm đầu tiên. Khi cơ sở hạ tầng được cơ bản hoàn thành, chính phủ bắt đầu xây dựng những nền tảng cơ bản cho công nghiệp với mục tiêu là mở rộng nền công nghiệp dầu lửa và thiết lập những ngành công nghiệp phi dầu lửa hiện đại. Những nguồn thu từ sản xuất dầu đóng vai trò quan trọng trong

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông



việc phát triển các ngành công nghiệp phi dầu lửa.

Các kế hoạch 5 năm lần thứ 4 (1985-1989), lần thứ 5 (1990-1994), lần thứ 6 (1994-1999) và lần thứ 7 (2000-2004) tập trung vào việc phát triển một số ngành công nghiệp khác. Kế hoạch 5 năm lần thứ 8 (2004-2009) giành ưu tiên cho việc tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước, đồng thời phát triển nguồn nhân lực có kỹ thuật cao.

Ngoài ra, vào ngày 30 tháng 8 năm 1999, Arập Xêut thành lập Hội đồng Kinh tế Tối cao. Hội đồng gồm 11 thành viên, đứng đầu là Hoàng thái tử Abdullah bin Abdul Aziz. Việc thành lập Hội đồng đóng vai trò quan trọng và thiết yếu trong việc điều hành kinh tế của đất nước và đưa ra những chính sách kinh tế quan trọng để có thể đối phó với sự thay đổi từng ngày của nền kinh tế thế giới. Việc ban hành các chính sách kinh tế dựa trên những lợi ích cơ bản của xã hội, những nguyên lý của nền kinh tế tự do và thị trường tự do của sản phẩm, dịch vụ... để đảm bảo đạt được các mục tiêu như:

- Sự thịnh vượng của đất nước
- Tạo ra nhiều công ăn việc làm và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực.
- Các khoản thu quốc gia được phân bố đều, tạo cơ hội đầu tư cho người lao động.
- Đầu tư an toàn, bền vững và hiệu quả
- Tăng cường đầu tư trong nước và luân chuyển vốn có hiệu quả
- Tăng cường sự đóng góp của các ngành kinh tế tư nhân

2. Tình hình tăng trưởng kinh tế hiện nay

Sau khi gia nhập WTO vào năm 2005, Arập Xêut phải thực hiện các dự án khổng lồ của các thành phố kinh tế lớn. Việc xây dựng những thành phố kinh tế lớn gây ảnh hưởng lớn và lâu dài đối với các chính

sách kinh tế vĩ mô và những cơ sở hạ tầng cơ bản nước này. Tuy nhiên trong vài năm gần đây, kinh tế Arập Xêut đã có những thay đổi đáng mừng. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP danh nghĩa) của Arập Xêut ước tính tăng khoảng 12,4% vào năm 2006, trong khi đó tốc độ tăng GDP thực tế là 4,2%. Mặc dù có tốc độ tăng trưởng cao nhưng chính phủ vẫn rất thận trọng khi đưa ra các chính sách phát triển của cả hai khu vực dầu lửa và phi dầu lửa. Trong năm 2005, tốc độ tăng GDP trong ngành dầu lửa đạt 16% trong khi các ngành phi dầu lửa là 10,1%. Bên cạnh thành phần kinh tế nhà nước, thành phần kinh tế tư nhân và thành phần có vốn đầu tư nước ngoài có vai trò tăng lên đáng kể. Mặc dù dầu lửa chi phối nền kinh tế nhưng các nhà lãnh đạo Arập Xêut cũng đang cố gắng đưa ra các chính sách hợp lý để đa dạng hóa cơ cấu kinh tế nước nhà.

a. Tốc độ tăng trưởng GDP

Tốc độ tăng trưởng GDP danh nghĩa trong năm 2006 tăng khoảng 12,4% tương đương với 1.301 tỷ Riyal (SR) (346,9 tỷ USD), trong khi đó tốc độ tăng trưởng thực tế chỉ có 4,2% và đạt 799,9 tỷ SR. Tốc độ tăng trưởng bình quân trong 4 năm từ 2002-2006 đạt ở mức cao khoảng 16,5% vì sản lượng dầu được khai thác và giá dầu mỏ tăng cao. Mặc dù vậy, trong năm 2006 sản lượng dầu đã giảm tương đối do OPEC cắt giảm sản lượng nên GDP thực tế trong năm 2006 chỉ đạt 4,2% so với năm 2005 là 6,3% (Xem bảng 1). Khu vực kinh tế tư nhân tăng 6,3% so với năm trước là 6,7%. Tuy nhiên, một số ngành công nghiệp và các ngành phi dầu lửa lại có tỷ lệ tăng trưởng 10,1%, cao hơn năm ngoái 1,7%. Một số ngành khác có sự sụt giảm so với năm 2005 như ngành điện, ga, nước chỉ tăng 5,5%, ngành giao thông vận tải tăng 9,5% (năm 2005 tăng 9,9%). Một số ngành dịch vụ như bán buôn, bán lẻ, nhà hàng khách sạn... tăng 5,2% (năm 2005 tăng 6,2%). Các ngành tài chính, bảo hiểm và bất động sản cũng tăng 5,1%.

Bảng 1: Tốc độ tăng trưởng GDP

	ĐVT	2002	2003	2004	2005	2006
GDP danh nghĩa	Tỷ SR	707,1	804,6	945,0	1.157,0	1.301,0
GDP danh nghĩa	Tỷ USD	186,6	214,6	252,0	308,5	346,9
Tốc độ tăng GDP danh nghĩa	%	3,0	13,8	17,4	22,4	12,4
GDP thực tế	Tỷ SR	637,2	686,0	721,9	767,7	799,9
Tốc độ tăng GDP thực tế	%	0,1	7,7	5,2	6,3	4,2
GDP theo đầu người	USD	8.774,3	9.748,8	11.150,4	13.343,0	14.454,2
Dân số	Triệu người	21,5	22,0	22,6	23,1	24,0

Nguồn: SAMA, Global Research

Ngành dầu lửa vẫn tiếp tục giữ ngôi đầu bảng trong GDP với tỷ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm trong giai đoạn 2001-2005 là 25%. Tỷ lệ đóng góp trong GDP của ngành dầu thô và ga tự nhiên đã tăng từ 36,8% năm 2000 lên 40,7% năm 2004 và 48% năm 2005. Chính phủ luôn cố gắng giảm sự phụ thuộc vào dầu bằng việc tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực phi dầu lửa, nhưng tỷ lệ đóng góp của ngành dầu lửa vẫn tăng nhanh chóng do giá dầu từ năm 2005 tương đối cao. Các ngành tương tự như lọc dầu cũng tăng trưởng nhanh chóng và đạt tỷ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm là 19,5% (giai đoạn 2001-2005).

Một số ngành kinh tế phi dầu lửa cũng đã có những bước tiến dài do được sự khuyến khích của chính phủ. Trong những năm tới, một số ngành như chế tạo, xây dựng... dự kiến sẽ phát triển nhanh.

b. Tài chính nhà nước

Ngân sách nhà nước của Ả-rập Xê-út năm 2007 dự kiến sẽ đạt 400 tỷ SR và chi phí khoảng 380 tỷ SR và có mức thặng dư là 20 tỷ SR. Cần nói thêm rằng tổng thu ngân sách thực tế năm 2006 cao hơn 68% so với ngân sách dự toán.

Năm 2007 các dự toán chi tiêu của chính phủ là khoảng 380 tỷ SR, giảm so với mức chi tiêu năm 2006 là 10 tỷ SR. Chi phí xây dựng cơ bản chiếm khoảng 140 tỷ SR (chiếm 36,8%) trong khi đó các

chi tiêu thông thường chiếm khoảng 63,2%, tương đương 240 tỷ SR.

Trong năm tài chính 2006, chính phủ nước này đạt con số thặng dư ngân sách là 55 tỷ SR. Trong khi đó tổng thu ngân sách tăng 16,1% so với năm trước và tổng chi ngân sách cũng cao hơn năm trước, đạt tốc độ tăng 12,5%, tương đương 390 tỷ SR.

c. Tỷ lệ lạm phát

Nền kinh tế Ả-rập Xê-út có tính thanh khoản cao và là nước có kinh nghiệm trong việc điều chỉnh mức lạm phát, không giống như một số nước vùng Vịnh khác. Trên thực tế, chính phủ có thể điều chỉnh được giá hoặc làm hạ giá một số mặt hàng như nhiên liệu, thiết bị và phương tiện giao thông và viễn thông. Chỉ trong mấy tháng đầu năm 2006, chỉ số giá bán buôn đã giảm tới 1,5% so với năm 2005. Theo như tính toán đến tháng 6 năm 2006, các sản phẩm hóa chất đã giảm đến mức cao nhất từ trước đến nay (+2,2%).

Theo Bộ Tài chính, tỷ lệ lạm phát theo chỉ số giá tiêu dùng dự đoán tăng 1,8% năm 2006 (so với năm 2005 là 0,7%) trong khi đó tỷ lệ lạm phát của các ngành kinh tế phi dầu lửa có chiều hướng tăng cao lên 2,1% trong năm 2006 (2005 là 1,14%).

Trong thời gian tới, chính phủ nước này đang cố gắng duy trì mức lạm phát ở mức độ 2-3%. Ả-rập Xê-út cũng cần tăng cường nhập khẩu trong những năm tới khoảng 15% vì các khoản nợ phải trả của

quốc gia. Hơn nữa, bất cứ xu hướng vận động bất lợi nào của đồng đô la Mỹ cũng có tác động trực tiếp lên tỷ lệ lạm phát của nền kinh tế.

d. Các khoản nợ quốc gia

Theo số liệu do ngân sách nhà nước đưa ra năm 2007 thì các khoản nợ đã giảm từ 475 tỷ SR năm 2005 xuống còn 366 tỷ SR, chiếm khoảng 28% GDP. Chính phủ đã sử dụng thặng dư tài chính trong vài năm gần đây để trang trải nợ nần. Kết quả là các khoản nợ trong tổng GDP đã giảm từ 93,3% trong năm 2001 xuống còn 28% trong năm 2006.

Việc giảm nợ của chính phủ cũng rất cần thiết trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn của Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh. Theo tổ chức này thì thâm hụt ngân sách nhà nước không được cao hơn 3% GDP, các khoản nợ quốc gia không vượt quá 60% GDP. Thêm nữa, mỗi nước đều phải chấp nhận một số tiêu chuẩn về tỷ lệ lãi suất và tỷ lệ lạm phát. Theo tiêu chuẩn này, mức lạm phát cho phép của mỗi nền kinh tế là +2% so với mức lạm phát trung bình của ba nước thấp nhất và mức lạm phát phổ biến ở các quốc gia thành viên không vượt quá 2% so với mức lạm phát của các nước thành viên còn lại.

Chính phủ nước này nên duy trì việc sử dụng các nguồn thu từ dầu để tạo quỹ quốc gia hơn là vay mượn từ các thị trường khác. Nhưng Arập Xêút cũng có một thị trường tài chính tương đối mềm dẻo và năng động trong việc đối phó với các biến động trên thế giới. Tỷ lệ nợ quốc gia so với thu nhập quốc gia đã giảm đến một con số đáng kinh ngạc từ 156% trong năm 2004 xuống còn 55,9% trong năm 2006. Điều này có được là do chính phủ biết điều chỉnh cân đối giữa việc trả nợ và thu về các khoản lợi nhuận của quốc gia.

3. Các ngành kinh tế cơ bản

a. Ngành dầu lửa

Dầu lửa luôn là ngành kinh tế mũi nhọn của Arập Xêút. Xuất khẩu dầu

chiếm khoảng 90% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước và hơn 50% GDP. Arập Xêút luôn duy trì vị trí dẫn đầu trong việc xuất khẩu dầu trong suốt 20 năm qua với sản lượng cung cấp chiếm khoảng 11,2% sản lượng dầu toàn thế giới và 31,5% sản lượng của OPEC.

Sự phát triển của ngành dầu lửa thể hiện rõ rệt ở mức độ tăng trưởng GDP. Năm 2000 tỷ lệ tăng GDP ngành dầu lửa là 17,2% , 6,7% trong năm 2004 và năm 2005 là 5,9%. Những tác động của việc tăng giá dầu và việc tăng cường xuất khẩu dầu đã đưa mức thu nhập từ dầu của Arập Xêút năm 2005 là 162 tỷ USD, tăng 46,7% so với năm trước.

Giá dầu tăng lên mức 70 USD/thùng trong mấy tháng đầu năm 2007 so với mức giá 56,5USD/thùng trong năm 2005. Mức giá này có xu hướng tiếp tục tăng vì một số yếu tố như an ninh và sản lượng cung cấp. Trong thời gian này, Arập Xêút đã giảm sản lượng xuống còn 9,1 triệu thùng/ngày so với trước đây là 9,4 triệu thùng/ngày đúng theo mức cho phép của OPEC.

Hiện nay, Arập Xêút đang duy trì sản lượng khai thác dầu thô vào khoảng 10,5-11 triệu thùng/ngày, dự kiến đến năm 2009 sẽ tăng lên mức 12,5 triệu thùng/ngày. Bên cạnh đó, sản lượng lọc dầu cũng tăng lên khoảng 44% trong 5 năm tới. Arập Xêút cũng đang thực hiện 6 dự án lớn với tổng giá trị khoảng 69 tỷ USD. Các dự án khai thác dầu thô sẽ thực hiện ở một số tỉnh như Kursani Yah, Shaybah, Khurais và Manifa-Shayba với tổng giá trị khoảng 20 tỷ USD. Tuy nhiên, việc thực hiện các dự án trên cũng chứa đựng rất nhiều rủi ro và không ổn định, nhưng Arập Xêút đang cố gắng duy trì mức tăng đều sản lượng cho đến năm 2025 sẽ lên con số 15,1 triệu thùng/ngày.

b. Các ngành phi dầu lửa

Tuy là nước có trữ lượng dầu lớn nhất thế giới, nhưng trong những năm qua

Arập Xêut đang cố gắng đa dạng hóa nền kinh tế để giảm tối đa sự phụ thuộc vào dầu. Ngành phi dầu lửa hiện đã có những bước tăng trưởng đáng kể với tỷ lệ tăng trong năm 2005 là 6,7%, năm 2006 là 7,5%.

Thương mại và dịch vụ chiếm 1/3 GDP ngành phi dầu lửa (theo số liệu của Bộ Kế hoạch, Arập Xêut), trong đó ngành hàng không và vận tải biển cũng tăng gấp rưỡi trong năm 2006. Trong nửa đầu năm 2006, số lượng khách đi và đến tăng khoảng 7,4% so với cùng kỳ năm 2005, trong đó lượng khách đi là 8,44 triệu người và khách đến là 8,13 triệu người. Số lượng vận chuyển của hãng hàng không đã đạt tới con số 132.562 người trong nửa đầu năm 2006, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2005.

Trọng tải hàng hóa xếp dỡ tại các cảng trong 6 tháng đầu năm 2006 đạt 64,4 triệu tấn, tăng 1,14% so với nửa đầu năm 2005; trong đó lượng hàng nhập khẩu tăng 3,15% còn xuất khẩu có giảm đôi chút so với năm 2005 là 0,14%. Thực phẩm và đồ uống chiếm 31,7%, tiếp theo là các mặt hàng vật liệu xây dựng chiếm 20,3%, tiêu dùng khoảng 8,6%.

Mạng lưới cảng xếp dỡ hàng hóa của nước này cũng có những bước phát triển đáng kể. Một số cảng lớn như cảng công nghiệp Fahd chiếm 29% tổng lượng hàng hóa, cảng Yanbu chiếm 22,3%. Một số cảng lớn khác cũng đang bắt đầu được xây dựng, trong đó nhà nước đầu tư khoảng 800 triệu USD.

Cải cách kinh tế và tự do hóa kinh tế đã thu hút nhiều hơn vốn đầu tư trong và ngoài nước. Đầu tư trực tiếp nước ngoài trong ngành phi dầu lửa đã tăng 140% trong năm 2005 so với năm 2004 và gấp 10 lần so với năm 2002. Xu hướng đầu tư này sẽ còn kéo dài trong vài năm tới vì các nhà lãnh đạo kinh tế đã và đang ban hành nhiều điều luật mới, trong đó dành nhiều ưu tiên cho việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Arập Xêut đang xây dựng một số kế hoạch để phát triển ngành công nghiệp hóa dầu và trở thành một trong những thị trường hóa dầu lớn nhất thế giới. Thị phần trong ngành hóa dầu của Arập Xêut trên thế giới đã tăng từ 7% trong năm 2005 và dự kiến tới năm 2010 sẽ đạt 13%. Công ty hóa dầu lớn nhất của nước này là SABIC, là công ty phi dầu lửa lớn nhất Trung Đông và là nhà sản xuất lớn thứ hai trên thế giới một số sản phẩm như Etylen và Metanola. Lợi nhuận ròng của công ty năm 2006 đạt được 20,3 tỷ SR so với 19,2 tỷ SR trong năm 2005.

Ngành viễn thông cũng đang có những bước phát triển khả quan trong năm 2006. Tỷ lệ sử dụng điện thoại di động và cố định đã tăng lần lượt là 67% và 16%. Chính phủ cũng đã cho phép tư nhân đầu tư vào lĩnh vực này, do đó đã có thêm hai nhà cung cấp dịch vụ điện thoại hoạt động dưới sự kiểm soát của Công ty Viễn thông Saudi. Với tỷ lệ thâm nhập như trên và sự phát triển dân số của Arập Xêut thì thị trường điện thoại cũng là một viễn cảnh tốt cho các nhà đầu tư.

Nói chung, ngành kinh tế phi dầu lửa đã có những bước phát triển tương đối mạnh, nhưng chỉ chiếm 12% tổng lượng hàng hóa xuất khẩu. Năm 2006 chỉ tăng 15% so với tốc độ tăng 29% của năm 2005. Vì vậy, các ngành kinh tế phi dầu lửa cần nhận được sự quan tâm hơn nữa của chính phủ để mục tiêu đa dạng hóa nền kinh tế và giảm sự phụ thuộc vào dầu có thể thành công hơn.

4. Ngoại thương

Vương quốc Arập Xêut luôn theo đuổi chính sách tự do hóa thương mại trên cơ sở cạnh tranh công bằng. Ở đây không có các trung tâm kiểm soát hoạt động thương mại quốc tế, không có sự hạn chế về số lượng và cũng không có hàng rào thuế quan. Các mặt hàng nhập khẩu từ các nước khác vào đây chỉ phụ thuộc vào giá cả cạnh tranh, chất lượng sản phẩm

tốt và giao nhận hàng đúng hẹn. Các nhà nhập khẩu, các nhà buôn và các hoạt động thương mại nhỏ lẻ khác do ngành kinh tế tư nhân kiểm soát. Nói chung, chính sách thương mại quốc tế của Arập Xêut là chính sách thương mại tự do. Các nhà nhập khẩu hoàn toàn không bị áp giá và số lượng cũng như không bị kiểm soát, ngoại trừ các đồ uống có cồn và các sản phẩm từ thịt lợn là bị cấm hoàn toàn.

Ý nghĩa quan trọng của các hoạt động thương mại quốc tế đối với nền kinh tế nước nhà là do vị trí đặc biệt của Arập Xêut trong nền kinh tế thế giới.

- Đây là vương quốc xuất khẩu dầu thô lớn nhất trên thế giới

- Thành phần kinh tế tư nhân tự quản lý các khoản đầu tư nước ngoài của mình, còn nhà nước thì nắm giữ các khoản tài chính trọng yếu dưới dạng tiền dự trữ lưu động hoặc các loại đầu tư khác.

- Từ năm 1980, Arập Xêut xuất hiện trên thị trường quốc tế với tư cách là một nhà xuất khẩu các quy trình chế biến sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm hóa dầu.

Ngoại thương đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước. Hơn nữa tỷ lệ đóng góp của ngoại thương trong GDP cũng đang tăng trưởng mạnh mẽ vì các lĩnh vực xuất khẩu phi dầu lửa đã được mở rộng. Những cố gắng trong việc phát triển các sản phẩm công nghiệp cũng là tác nhân quan trọng thúc đẩy sự phát triển xuất khẩu các sản phẩm dầu.

Arập Xêut là một trong những nhà xuất khẩu dầu lửa lớn trên thế giới. Tuy nhiên, việc phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu dầu lửa làm cho nước này phụ thuộc vào giá cả dầu lửa và sản lượng sản xuất. Từ năm 2000, cán cân thương mại luôn thặng dư do giá dầu trên thế giới tăng cao. Xuất khẩu dầu luôn chiếm 89 -90% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong vòng 5 năm trở lại đây. Mặc dù mục tiêu đa dạng hóa nền kinh tế luôn được chú trọng, nhưng Arập Xêut cũng có kế hoạch nâng sản lượng dầu hiện tại từ 11 triệu thùng/ngày lên 12,5 triệu thùng/ngày vào năm 2009. Việc tăng sản lượng này sẽ giúp Arập Xêut giữ vững vị trí cao trên thế giới trong việc xuất khẩu dầu.

Bảng 2 : Tình hình xuất nhập khẩu của Arập Xêut (2002-2006)

	DVT	2002	2003	2004	2005	2006
Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	71,2	91,7	123,2	180,1	208,6
Kim ngạch nhập khẩu	Tỷ USD	29,6	33,9	41,1	54,5	61,0
Cán cân thương mại	Tỷ USD	42,6	59,1	84,6	125,6	147,6
Cán cân tài khoản vãng lai	Tỷ USD	11,9	28,0	51,9	90,1	95,5
Kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm dầu và lọc dầu	Tỷ USD	63,6	82,0	110,4	161,1	187,5
Xuất khẩu dầu/Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	%	89,4	89,5	89,6	89,4	89,9

Nguồn: Trung tâm thống kê, Bộ Kinh tế và Đầu tư , Arập Xêut

Theo số liệu của Trung tâm phân tích số liệu và thông tin, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ của nước này tăng 15,1% trong năm 2006. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu trong năm 2006 đạt 61 tỷ USD, cao gấp đôi so với năm 2002 và cao hơn 6,5 tỷ USD so với năm 2005.

Cán cân thương mại của nước này đang thặng dư nhanh chóng và đạt mức 147,6

tỷ USD trong năm 2006 so với mức 125,6 tỷ USD trong năm trước và tăng gấp 3,46 lần so với năm 2002. Đây là nước có cán cân thương mại thặng dư lớn vì các hoạt động thương mại luôn đạt mức xuất siêu.

Trong những năm tới, tài khoản vãng lai sẽ tăng mạnh do sự phát triển mạnh mẽ của xuất khẩu, còn lao động nước ngoài sẽ giảm vì Arập Xêut đang có chính

sách đào tạo lao động trong nước để thay thế lao động nước ngoài ở một số ngành công nghiệp.

Tuy nhiên, tỷ trọng xuất khẩu dầu lửa trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa rất cao, chứng tỏ dầu lửa vẫn giữ vị trí thống trị trong nền kinh tế nước này. Trong 5 năm từ 2002 đến 2006, tỷ lệ này

vẫn luôn cao hơn con số 89% và tỷ lệ trung bình trong 5 năm là 89,56%. Mặc dù vậy, một số ngành phụ trợ trong lĩnh vực sản xuất dầu như hóa dầu và các sản phẩm dẻo cũng đã phát triển nhanh chóng tạo thành một ngành sản xuất mới. Ngành sản xuất hóa dầu đạt tốc độ tăng trưởng 30% trong năm 2005.

Bảng 3: Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu (ngoài dầu lửa) giai đoạn 2001 - 2005

Các mặt hàng (Tỷ USD)	2001	2002	2003	2004	2005
Khoáng sản	59,9	64,0	82,4	108,0	132,0
Thực phẩm	0,4	0,5	0,8	0,9	1,2
Hóa dầu	3,6	3,7	4,3	5,0	6,5
Nhựa	1,6	1,5	1,9	3,4	4,7
Kim loại	0,5	0,7	1,0	1,2	1,3
Máy móc thiết bị điện	0,3	0,3	0,4	0,6	0,7
Khác	0,6	0,7	1,2	1,7	1,6
Hàng tái xuất	1,0	1,1	1,3	2,4	2,9

Nguồn: Trung tâm thống kê, Bộ Kinh tế và Đầu tư, Arập Xêut

Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Arập Xêut ngoài dầu lửa bao gồm khoáng sản, máy móc, thiết bị điện và các thiết bị vận tải. Xuất khẩu các loại khoáng sản trong năm 2004 là 108 tỷ USD thì đến năm 2005 là 132 tỷ USD. Tiếp sau đó là các mặt hàng hóa dầu cũng đạt được bước phát triển tương đối, trong năm 2004 đạt

5 tỷ USD thì đến năm 2006 là 6,5 tỷ USD. Hiện nay, Arập Xêut đang giữ vị trí thứ 19 trên thế giới với tư cách là một nhà xuất khẩu. Các sản phẩm xuất khẩu của nước này đã có mặt trên thị trường của hơn 90 nước trên thế giới, đó là những mặt hàng như hóa dầu, chất dẻo, kim loại, dụng cụ điện...

Bảng 4 : Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu (2001 - 2005)

Các mặt hàng (Triệu SR)	2001	2002	2003	2004	2005
Động vật và các sản phẩm từ động vật	5.137	6.550	7.181	8.354	10.614
Rau củ quả	6.558	6.908	7.781	8.272	11.288
Dầu mỡ động thực vật	601	503	789	1.067	1.413
Thực phẩm, đồ uống	5.630	5.690	6.710	7.492	9.653
Khoáng sản	1.490	837	1.013	1.667	3.457
Hóa chất và phụ gia công nghiệp	9.864	9.861	12.652	15.294	18.208
Nhựa nhân tạo, cao su...	4.255	4.632	5.399	6.222	8.422
Gỗ, than	1.376	1.496	1.439	1.534	1.945
Nguyên liệu giấy	2.211	2.279	2.207	3.330	4.097
May mặc	6.557	6.932	7.513	8.083	9.664
...					

Nguồn: Trung tâm thống kê, Bộ Kinh tế và Đầu tư, Arập Xêut

Các mặt hàng nhập khẩu của Ả-rập Xê-ut tương đối phong phú và nhiều chủng loại, nhưng trong đó mặt hàng chủ lực là các loại hóa chất và phụ gia công nghiệp. Giá trị nhập khẩu của mặt hàng này tăng đều mỗi năm, so với năm 2001 thì đến năm 2005 sản lượng này đã tăng gấp đôi, so với năm 2004 tăng khoảng 2914 triệu SR. Tiếp theo là các mặt hàng rau củ quả cũng chiếm giá trị tương đối lớn, khoảng 11.288 triệu SR trong năm 2005. Xếp thứ 3 là các mặt hàng động vật và các sản phẩm từ động vật có giá trị khoảng 10.614 triệu SR. Hiện tại, Ả-rập Xê-ut là nước nhập khẩu đứng thứ 20 trên thế giới.

5. Đầu tư nước ngoài

Ả-rập Xê-ut cho rằng mục tiêu mà nước này cần đạt được là phát triển một nền kinh tế công nghệ cao và có nhiều chuyên gia trong nước. Bởi vậy, chính sách thu hút vốn đầu tư nước ngoài đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế. Thêm nữa, vốn đầu tư nước ngoài cần đáp ứng đủ yêu cầu của Luật Đầu tư Nước ngoài, tập trung vào các dự án phát triển kinh tế (không bao gồm các dự án về dầu thô và khoáng sản). Các dự án phát triển đều do Bộ Công nghiệp và Điện cấp phép.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào nước này năm 2006 là 38 tỷ USD. Mục tiêu trong 20 năm tới vốn đầu tư nước ngoài vào Ả-rập Xê-ut là 1 nghìn tỷ USD. Trong năm 2004, Ả-rập Xê-ut được xem là nước có môi trường thu hút đầu tư nước ngoài đứng đầu trong số các nước Ả-rập. Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC) đã xếp Ả-rập Xê-ut đứng thứ hạng cao hơn Cô Oét và Ôman và đứng thứ 38 trong số 155 nước trên thế giới là nơi có môi trường đầu tư hấp dẫn. Các chỉ tiêu đánh giá của IFC bao gồm: thành lập doanh nghiệp, cấp giấy phép kinh doanh, đăng ký thuê, mượn tài sản, thu hồi vốn, bảo vệ các nhà đầu tư, nộp thuế, kết thúc hợp đồng và giải thể doanh nghiệp. Ả-rập Xê-ut đang cố gắng giảm bớt một số lĩnh vực kinh tế hạn

chế vốn đầu tư nước ngoài chẳng hạn như các lĩnh vực viễn thông và bảo hiểm đã loại khỏi danh sách cấm đầu tư.

Trong lĩnh vực hóa dầu, Ả-rập Xê-ut nhanh chóng nổi lên như một trung tâm hóa dầu trên thế giới. Năm 2005, hơn 34 triệu tấn sản phẩm hóa dầu đã được sản xuất ở hơn 15 khu công nghiệp. Nền công nghiệp hóa dầu đang phát triển mạnh mẽ theo cấp số nhân và hiện chiếm 7% tổng lượng hóa dầu trên toàn thế giới. Với tốc độ phát triển như hiện tại và hàng chục dự án hóa dầu đã được ký kết đến năm 2009 thì thị phần hóa dầu của Ả-rập Xê-ut sẽ chiếm 13% toàn thế giới. Có thể xem Ả-rập Xê-ut là thủ đô năng lượng của thế giới với trữ lượng dầu đã được chứng minh. Hơn nữa, việc gia nhập WTO sẽ loại bỏ bớt những vấn đề về hàng rào thuế quan trong việc xuất khẩu hóa dầu của nước này và Riyadh sẽ là cửa ngõ xuất nhập khẩu của Trung Đông. Việc ra nhập WTO sẽ mang lại nhiều cơ hội cho các sản phẩm của Ả-rập Xê-ut gia nhập thị trường thế giới. Hơn nữa, việc hình thành khu vực tự do thương mại cũng đã mang lại cho Ả-rập Xê-ut mối quan hệ tốt hơn với các nước láng giềng.

Nói tóm lại, Ả-rập Xê-ut là một trong những nước trung tâm của khu vực Trung Đông có nền kinh tế phát triển khá tốt. Một đặc điểm quan trọng của nước này là việc đề ra các kế hoạch 5 năm và theo đó định ra các hướng phát triển kinh tế của đất nước. Mặc dù nguồn thu chính của nước này vẫn là nguồn thu từ dầu, nhưng chính phủ đang cố gắng hết sức trong việc đa dạng hóa nền kinh tế để giảm bớt sự phụ thuộc đó.

Tài liệu tham khảo

- 1- www.sagia.gov.sa
- 2- www.countrystudies.us
- 3- Prospects of the Saudi economy.
- 4- www.saudi-us-relations.org